

NHỮNG LỢI ÍCH TỪ VIỆC THỎA MÃN NHU CẦU THẨM MỸ TRONG NGHỆ THUẬT

LÊ HƯƠNG^(*)

Nói đến những giá trị mà nghệ thuật mang lại cho con người là muốn nói đến những lợi ích mà chủ thể thu nhận được từ việc thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ lành mạnh trong hoạt động nghệ thuật. Thực chất, sự ra đời và phát triển của nghệ thuật là nhằm thỏa mãn các nhu cầu thẩm mỹ của con người. Bản thân nghệ thuật đã chứa đựng những lợi ích tinh thần to lớn mà con người xuất phát từ nhu cầu thẩm mỹ luôn mong muốn được khám phá và thỏa mãn. Vì vậy, con người không chỉ cần đến nghệ thuật như một món ăn tinh thần thiết yếu trong đời sống mà hơn thế nữa, những lợi ích nghệ thuật mang lại còn có ý nghĩa rất quan trọng cho sự tồn tại và phát triển của con người.

Một trong những đặc tính của nghệ thuật là *tính lây lan*. Nghệ thuật làm lây lan sang chúng ta những cảm xúc nào đó và được xem là phương tiện truyền dẫn cảm xúc một cách mạnh mẽ nhất. Tolstoy nói: “Sự hoạt động của nghệ thuật chính là dựa trên cái khả năng những người này bị lây các cảm xúc của người khác... Các cảm xúc hết sức muôn vẻ, rất mạnh mẽ và rất yếu ớt, rất to lớn và rất nhỏ nhặt, rất xấu xa và rất tốt đẹp, chỉ cần chúng lây lan sang được độc giả, khán giả, thính giả,

sẽ hợp thành đối tượng của nghệ thuật (L. X. Vugótxki, 1981, tr.308). Tính lây lan của nghệ thuật một mặt có thể mang lại những cảm xúc tích cực cho con người, mặt khác đem lại những cảm xúc tiêu cực khi đó là những loại hình nghệ thuật không lành mạnh. Do nghệ thuật có tính lây lan nên có thể đem lại những hiệu ứng xã hội tốt hoặc xấu tùy vào từng loại sản phẩm nghệ thuật khi chủ thể tiếp xúc.

Ngoài ra, nghệ thuật còn có chức năng *catacxit* - *chức năng thanh lọc tâm hồn*. Chức năng này của nghệ thuật biểu hiện khi nghệ thuật gắn với lao động và ngay cả khi nó phát triển và tồn tại như một hoạt động độc lập. Trong lao động, nghệ thuật có tác dụng làm giảm sự căng thẳng, mệt mỏi hay giải thoát tâm hồn khỏi điều tai ác. Theo F. Nietzsche (1844 - 1900), nhà triết học người Đức, thì nhịp điệu có sự kích thích: “Nó làm nảy sinh sự ham thích ghê gớm muốn bắt chước, hòa nhịp với nó không chỉ bằng bước chân mà cả tâm hồn cũng đi theo nhịp. Đối với người cổ

^(*) TS., Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

xưa, còn gì có ích hơn nhịp điệu? Nhờ có nó mà mọi chuyện đều có thể làm được, nó giúp cho công việc một cách thần tình, nó buộc thần linh phải xuất hiện, phải đến gần và lắng nghe, nó có thể uốn nắn được tương lai theo ý muốn của mình, giải thoát được tâm hồn khỏi điều tai ác và không chỉ tâm hồn mình mà cả tâm hồn của những con quỷ độc ác nhất” (L. X. Vugótxki, 1981, tr.319). Đây chính là chức năng thanh lọc của nghệ thuật. Từ chức năng này sẽ mang đến những lợi ích to lớn của nghệ thuật. Do vậy, thỏa mãn những nhu cầu thẩm mỹ trong nghệ thuật, con người có thể thu nhận được những lợi ích lớn lao:

Thứ nhất, thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ trong nghệ thuật cho con người niềm tin và lý tưởng sống cao đẹp

Có thể nói, nghệ thuật tác động đến tư tưởng, tình cảm của chúng ta từ ngấm ngấm đến mạnh mẽ, cải biến chí hướng của chúng ta và làm thay đổi hành vi ứng xử của con người. Nghệ thuật không những làm sống dậy những sức mạnh tự nhiên to lớn còn đang lẩn khuất trong mỗi con người mà còn cho con người niềm tin và nghị lực sống chiến đấu vì lý tưởng cao đẹp. Với ý nghĩa đó, cần lợi dụng đặc tính lây lan của nghệ thuật để nhân rộng các giá trị thẩm mỹ, cái tốt, cái đẹp ngày càng phổ biến trong đời sống. Ở đây, không đơn giản như kiểu lây lan thường mô tả, tức là cảm xúc được nảy sinh ở người này làm lây lan sang người khác mà là ở sức mạnh đánh thức trí tuệ, khơi dậy cảm xúc và niềm say mê lao động và cống hiến của cả một thế hệ, một dân tộc. Cuộc chiến đấu vĩ đại của dân tộc Việt Nam là một điển hình. Âm nhạc đã tạo nên sức mạnh tinh thần cho quân và dân ta giành chiến thắng trên các trận địa. Từ những bản giao hưởng số 1 *Quê*

hương của Hoàng Việt, thơ - giao hưởng *Thành đồng tổ quốc* của Hoàng Vân, *Tình yêu và thắng lợi* của Nguyễn Đình Tấn đến những bài ca về tình yêu quê hương đất nước được vang lên trên khắp các nẻo đường trận tuyến, đã giúp những người lính vượt qua mọi gian khổ hy sinh, lạc quan tin tưởng vào ngày mai thắng lợi, chiến đấu vì quê hương, vì những người thân yêu dấu (Hội đồng lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật trung ương, 2010, tr.408).

Qua đó cho thấy, âm nhạc ngày càng đưa nhiều hơn say mê vào hành động, nó tạo ra sự phá hủy tính chất cân bằng bên trong, sự đổi thay ý chí theo một nghĩa mới, nó làm sống dậy những cảm xúc say mê chiến đấu và cống hiến. Khát vọng này lớn lao đến mức những thói tật, những toan tính nhỏ nhen ích kỷ không còn chỗ để xuất hiện. Trong cuộc chiến đó, người lính không nghĩ đến cái tôi danh lợi, không bon chen vì hạnh phúc riêng tư mà chiến đấu vì mục tiêu và lý tưởng cao cả giải phóng quê hương đất nước.

Tuy nhiên, trong thời kỳ quá độ, mặt trái của sự phát triển kinh tế thị trường đã sinh ra những tệ nạn xã hội, tác động vào một bộ phận quần chúng trong xã hội, tạo nên sự xuống cấp về lý tưởng đạo đức và lý tưởng sống. Trong hoàn cảnh đó, không có phương tiện nào có sức mạnh như nghệ thuật có thể nuôi dưỡng lý tưởng sống cao đẹp cho các cá nhân trong xã hội. Khi có lý tưởng sống đúng thì chủ thể mới có thể thưởng thức và sáng tạo ra cái đẹp và cái tốt cũng như sẽ xác lập lý tưởng thẩm mỹ đúng đắn. Khi đó, người ta sẽ phân biệt được trong nghệ thuật đâu là giá trị và phản giá trị, sẽ từ bỏ cái xấu và đề cao phương diện sáng tạo thẩm mỹ. Dưới tác động định hướng của lý tưởng thẩm

mỹ trong nghệ thuật, chúng tôi cho rằng, những nhu cầu thẩm mỹ lệch lạc sẽ bị loại bỏ dần trong sự phát triển ngày càng tăng của nhu cầu thẩm mỹ đúng đắn. Đây là một lợi ích từ việc thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ trong nghệ thuật.

Thứ hai, thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ trong nghệ thuật có khả năng cảm hóa con người

Nghị quyết số 23/NQ-TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị khóa X về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới” chỉ rõ: “Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi phát huy tính độc lập, khơi dậy mọi nguồn lực sáng tạo của văn nghệ sĩ”. *Nguồn lực sáng tạo của văn nghệ sĩ* là một vốn quý của dân tộc. Đối với người làm nghệ thuật, “sự sáng tạo” có một giá trị thiêng liêng. Sáng tạo nghệ thuật là một quá trình lao động nghiêm túc với mục đích tìm tòi, khám phá để tạo ra cái mới. Trong quá trình sáng tạo, nghệ sĩ luôn hướng đến công chúng, song cũng có không ít nghệ sĩ cần đến công chúng như một bàn đạp để tạo danh tiếng. Điều này đi ngược lại với quá trình sáng tạo của nghệ sĩ lao động nghệ thuật nghiêm túc. Sử dụng danh nghĩa nghệ sĩ để lạm dụng “quyền tự do sáng tạo” hoặc sử dụng những mảnh khoe để hoạt động nghệ thuật là điều không nên. Sáng tạo nghệ thuật không có nghĩa là tạo ra scandal để nổi tiếng, dùng chiêu trò đánh bóng, lăng xê bản thân để lôi kéo công chúng. Khi nghệ sĩ đi sâu vào khai thác những cái nhỏ nhen, tầm thường, đề cao chủ nghĩa hình thức, xoáy sâu vào những cái xấu, cái ác trong xã hội sẽ khiến cho công chúng có cái nhìn sai lệch về đời sống. Họ cho rằng, đời sống có quá nhiều cái xấu, cái thấp hèn, dẫn đến việc quy

chụp mọi thứ, con người, đạo đức xã hội đều bị tha hóa, biến chất. Từ đó, vô hình khiến con người đánh mất niềm tin giữa con người với con người trong cuộc sống, tạo tâm lý bi quan trong xã hội. Tâm lý này bao trùm trong xã hội, che khuất những cái đẹp, những hành động cao cả trong đời sống hàng ngày khiến con người ngỡ vực với cái tốt, cái đẹp.

Sáng tạo nghệ thuật cần phải tạo ra những sản phẩm nghệ thuật mang giá trị nhân đạo, giá trị nhân văn để định hướng tư tưởng, lối sống tích cực cho con người. Nghệ thuật cần đi vào ngõ ngách của đời sống để phát hiện kịp thời những con người tốt, những hành vi cao thượng, những cá nhân anh hùng để xây dựng thành những hình tượng điển hình. Do nghệ thuật có tính lây lan nên với những hình tượng nghệ thuật đẹp, chúng có sức lan tỏa sâu rộng trong đời sống. Nghệ thuật không chỉ khơi dậy những cảm xúc lành mạnh, đánh thức *bản tính thiện* trong con người mà còn làm thay đổi suy nghĩ lệch lạc, đưa con người từ bóng tối ra ánh sáng, giúp con người từ bỏ thói hư tật xấu, tìm thấy ý nghĩa của đời sống. Sức mạnh cảm hóa con người chính là một lợi ích lớn lao của nghệ thuật.

Thứ ba, thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ trong nghệ thuật có khả năng thanh lọc trí tuệ, nuôi dưỡng những ước mơ, khát vọng cho con người

Khác với sự trì trệ của cơ chế quan liêu bao cấp, sự thay đổi của chủ trương, chính sách về văn hóa nghệ thuật của Đảng trong nền kinh tế thị trường đã tạo ra những chuyển biến lớn trong hoạt động nghệ thuật. Nhu cầu thưởng thức, sáng tạo, đánh giá tác phẩm nghệ thuật với tinh thần tự do, dân chủ đã làm cho đời sống văn hóa nghệ thuật ở nước ta trong những năm gần đây được mở rộng

và chuyển đổi theo hướng đa dạng hóa và dân chủ hóa. Thêm vào đó, sự phát triển của các phương tiện truyền thông hiện đại đã góp phần làm cho đời sống văn hóa nghệ thuật chuyển động mạnh mẽ. Điều đó, một mặt tạo ra những nhu cầu thẩm mỹ thực sự cao cấp nhưng mặt khác nó cũng tạo điều kiện cho nghệ thuật đại chúng phát triển và làm xuất hiện một bộ phận công chúng trông rộng về trí tuệ, dễ bị điều khiển và có những nhu cầu thẩm mỹ kinh dị.

Hoạt động nghệ thuật gắn bó chặt chẽ với truyền thông hay nói cách khác nó phải nhờ đến truyền thông như một cứu cánh để tồn tại và phát triển. Tuy nhiên, việc thiếu tính trí tuệ của một bộ phận công chúng trong thưởng thức, đánh giá nghệ thuật đã tạo điều kiện cho truyền thông lấn át, khai thác ở những góc khuất, nhằm níu nhất trong thế giới nghệ thuật và khiến cho hoạt động nghệ thuật chiều theo thị hiếu thấp kém, hạ thấp chức năng giáo dục, nhấn mạnh chức năng giải trí. Và truyền thông đã mở đường cho giới trẻ bắt chước những sự kiện được ngộ nhận là nghệ thuật. Thay vì ngợi ca những thành tựu nghệ thuật, hay phát hiện khả năng, nỗ lực của nghệ sĩ về những cống hiến trong nghệ thuật, thì truyền thông lại làm chuyển hướng sai lệch thị hiếu, nhu cầu thẩm mỹ của giới trẻ. Sự cộng hưởng của hai yếu tố truyền thông và sự hạn chế về năng lực văn hóa thẩm mỹ của công chúng khiến hội chứng *chủ nghĩa hình thức* được dịp lan rộng trong giới trẻ. Cách nhìn sai lệch về thân tượng của giới trẻ, về lao động nghệ thuật khiến họ ảo tưởng rằng chỉ cần chăm chút cho hình thức, biết cách phô bày hình thức là có thể đổi đời.

Vì vậy, công chúng cần thay đổi nhận thức về nhu cầu trong nghệ thuật,

nghĩa là hướng đến những nhu cầu có tính thẩm mỹ cao trong nghệ thuật. Thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ trong nghệ thuật giúp công chúng được tiếp cận đa dạng với các loại hình nghệ thuật, mở rộng nhãn quan, thỏa mãn thị giác, làm phong phú vốn sống. Sự tiếp nhận những tác phẩm nghệ thuật có giá trị mang lại lượng tri thức nhân văn và cả những tri thức khoa học vừa có ý nghĩa thanh lọc trí tuệ, vừa là điều kiện cần thiết để *nuôi dưỡng khát vọng, ước mơ hoài bão* cho chủ thể. Đây là điều quan trọng đối với giới trẻ. Bởi khi họ có tri thức văn hóa nghệ thuật, thay vì những hoạt động giải trí nhạt nhẽo, góc nhìn về nghệ thuật, cách thưởng thức nghệ thuật của họ sẽ hướng đến các giá trị đích thực của nó và họ cũng không dễ dàng bị ảo tưởng bởi truyền thông, bị lôi cuốn theo truyền thông. Hơn thế nữa, họ sẽ biết nuôi dưỡng những khát vọng, ước mơ lớn và biết nhận ra các giá trị cần có trong cuộc đời và phấn đấu để hiện thực hóa nó. Đây cũng là một lợi ích từ việc thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ trong nghệ thuật.

Thứ tư, lợi ích của việc thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ trong nghệ thuật còn tạo ra *kháng thể* cần thiết để xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tạo ra *bản lĩnh văn hóa* dân tộc trong quá trình hội nhập kinh tế và văn hóa

Nếu môi trường văn hóa bị cái xấu ngự trị, đầy độc tố thì cuộc sống của mỗi cá nhân trong môi trường đó sẽ ra sao. Khi không có nhu cầu về cái đẹp trong nghệ thuật, trong đời sống tinh thần, làm cái đích của hành động và xác định ý nghĩa của cuộc sống thì con người trong xã hội đó sẽ như thế nào? Có thể nói, con người trong xã hội đó sẽ có một cuộc sống đầy bất trắc, dễ bị tha hóa, đầu độc, dẫn tới mất nhân cách và trở

thành một bộ phận của tệ nạn xã hội một sớm, một chiều nếu không có kháng thể và bản lĩnh vững chắc. Mà cái tạo nên kháng thể và bản lĩnh vững vàng của con người khi môi trường văn hóa bị ô nhiễm đó chính là nhu cầu về cái đẹp trong nghệ thuật và đời sống hàng ngày. Nhu cầu về sự hiện hữu của cái đẹp chân chính trong nghệ thuật và đời sống là sức mạnh nội sinh tạo nên động lực để xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Việc hướng đến thỏa mãn những nhu cầu thẩm mỹ lành mạnh là vấn đề cốt lõi để giải quyết vấn nạn văn hóa phẩm độc hại. Vì lẽ đó, cần phải hướng đến lợi ích của nhu cầu thẩm mỹ lành mạnh trong hoạt động nghệ thuật để đánh thức cái đẹp bị chìm đi, bị đánh mất dưới những tác nhân tiêu cực của kinh tế thị trường và tăng cường sức đề kháng cho môi trường văn hóa dân tộc.

Hiện nay, toàn cầu hóa và truyền thông hóa là xu thế tất yếu của lịch sử. Xu thế này kéo theo sự xuất hiện nhiều nhu cầu thẩm mỹ mới trong thưởng thức, sáng tạo nghệ thuật của công chúng và những nhu cầu này phân hóa theo đối tượng công chúng, theo sự phát triển các loại hình nghệ thuật rất mạnh mẽ. Nhưng nếu những nhu cầu này không được định hướng kịp thời trong bối cảnh hiện nay thì rất dễ bị lệch chuẩn, xuất hiện nhiều khuynh hướng không lành mạnh, tác động xấu đến nhân cách và lối sống, đặc biệt là lớp trẻ, tác động xấu đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Nguy cơ bị “xâm lăng văn hóa”, “đồng hóa văn hóa” của các quốc gia lớn lên các quốc gia yếu hơn đang là một thực tế đáng báo động trong quá trình toàn cầu hóa và truyền thông hóa. Trước tình hình đó, việc xây dựng một nền văn hoá nghệ thuật đậm đà bản sắc dân tộc trong đó, tăng cường

vai trò của nhu cầu thẩm mỹ trong việc định hướng hoạt động nghệ thuật đang trở thành một thách thức lớn đối với các nước phát triển, trong đó có Việt Nam.

Hơn lúc nào hết cần đặt ra nguyên tắc: *tính dân tộc* trong sáng tạo và thưởng thức nghệ thuật. Về vấn đề này, ngay từ những năm đầu của thế kỷ XX, Hồ Chí Minh đã đề cập đến: “Mỗi dân tộc cần phải chăm lo đặc tính dân tộc mình trong nghệ thuật” (Hồ Chí Minh, 1981, tr.480). Nghĩa là, cần phát huy những giá trị chân, thiện, mỹ của dân tộc mình trong nghệ thuật của đất nước mình. Đây vẫn là hệ giá trị có ý nghĩa định hướng cho mọi hoạt động thưởng thức, đánh giá, sáng tạo nghệ thuật của Việt Nam trong thời đại truyền thông và toàn cầu hóa.

Thứ năm, thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ còn mang lại lợi ích *nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc tinh thần* cho chủ thể

Trong điều kiện kinh tế thị trường, sự phát triển không tương xứng giữa nhu cầu vật chất và nhu cầu tinh thần có khả năng dẫn đến sự huênh hoang về mặt vật chất và sự suy đồi về mặt đạo đức trong xã hội. Việc xem nhẹ các giá trị tinh thần khiến đời sống con người trở nên cằn cỗi, bạc nhược, thiếu nhân tính. Đời sống của con người có thể giàu có về vật chất nhưng nghèo đói về mặt tinh thần, đó là một bất hạnh. Sự giàu có về vật chất có thể gây nên sự đau khổ cho con người nhưng sự giàu có về mặt tinh thần lại cứu rỗi con người và nhân loại. Nhận thức được điều đó, con người trong xã hội hiện đại đang hướng đến một cuộc sống cân bằng, hài hòa giữa đời sống vật chất và đời sống tinh thần. Người ta đã chứng minh rằng, hạnh phúc về mặt tinh thần đem lại nguồn sống thanh xuân, đẩy lùi bệnh tật. Các

nghiên cứu mới đây từ đại học St Andrews chỉ ra rằng, các hoạt động âm nhạc dù là ở cấp độ nghiệp dư vẫn có thể mang lại lợi ích cho bộ não con người. Chơi nhạc có thể giúp ngăn ngừa các bệnh tâm thần như trầm cảm. Âm nhạc có khả năng giảm đau qua việc sản sinh một lượng lớn endorphins như một thuốc giảm đau tự nhiên. Nghe nhạc còn có khả năng giảm stress, có lợi cho tim mạch, giúp giảm huyết áp, giảm nguy cơ đột quỵ và nhiều vấn đề sức khỏe khác. Tầm quan trọng của việc thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ trong nghệ thuật là phương thức cân bằng con người với thế giới vào những giờ phút nghiêm trọng và cấp bách của cuộc đời (9 lợi ích của âm nhạc đối với đời sống con người, 2013).

Thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ trong nghệ thuật giúp cá nhân linh hoạt, sáng suốt trong suy nghĩ và hành động, đem lại hiệu quả kinh tế cao trong công việc và cải thiện tích cực đời sống vật chất của chính họ. Khi đó, sự giàu có về mặt vật chất của cá nhân sẽ được nhìn nhận với tinh thần văn hóa. Lấy cái gốc văn hóa để ứng xử trong công việc và cuộc sống. Điều đó cho thấy, việc thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ trong nghệ thuật có tác động kép, vừa đem lại lợi ích tinh thần vừa đem lại lợi ích kinh tế cho đời sống cá nhân và cộng đồng.

Chính vì lợi ích của nhu cầu thẩm mỹ trong hoạt động nghệ thuật như trên nên con người cần có nghệ thuật đích thực trong đời sống. Nhu cầu thẩm

mỹ ngày càng cao của công chúng trong xã hội là *đòi hỏi tự thân thúc đẩy sản xuất nghệ thuật lành mạnh*. Những tác phẩm nghệ thuật có giá trị cần phải có lực lượng công chúng am hiểu đón nhận. Khi tính thẩm mỹ được nhân rộng trong đời sống xã hội, khi trình độ văn hóa thẩm mỹ của số đông công chúng được nâng cao, khi những giá trị nhân cách tốt đẹp của con người được tôn vinh, đó là những điều kiện cho một nền nghệ thuật thực sự tồn tại □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hội đồng lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật trung ương (chủ biên) (2010), *Văn học nghệ thuật phản ánh hiện thực đất nước hôm nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh (1981), *Văn hoá nghệ thuật cũng là một mặt trận*, Nxb. Văn học, Hà Nội.
3. Nghị quyết số 23/NQ - TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới.
4. L. X. Vugótxki (1981), *Tâm lý học nghệ thuật*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
5. *9 lợi ích của âm nhạc đối với đời sống con người*, daotaoamnhac.org/9-loi-ich-cua-am-nhac-doi-voi-doi-song-con-nguoi/, truy cập ngày 06/01/2014.